

Số: 277/QĐ-ĐHSPKTV

Nghệ An, ngày 17 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Hỗ trợ chi phí sinh hoạt đợt 1 năm 2025 cho sinh viên ngành sư phạm

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VINH

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐT ngày 22 tháng 06 năm 2024 Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh;

Căn cứ Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm;

Căn cứ Nghị định số 60/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 03 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm;

Căn cứ Quyết định số 764/QĐ-ĐHSPKTV, ngày 16 tháng 09 năm 2024 của Hiệu trưởng trường ĐHSPKT Vinh về việc phân lớp đại học Sư phạm công nghệ;

Căn cứ vào Đơn đề nghị hưởng và cam kết bồi hoàn học phí, chi phí sinh hoạt của sinh viên khoa sư phạm đang học tại Trường ĐHSPKT Vinh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hỗ trợ chi phí sinh hoạt đợt 1 năm 2025 (từ 01/01/2025 đến 31/03/2025) cho 15 sinh viên lớp đại học sư phạm công nghệ khóa 19 thuộc diện đào tạo theo nhu cầu xã hội, với tổng số tiền: 163.350.000đ (Một trăm sáu mươi ba triệu, ba trăm năm mươi ngàn đồng chẵn), (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Mức hỗ trợ 3.630.000 đồng/tháng/sinh viên.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng CTSV, Kế toán - Tài chính, các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CTSV.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
SƯ PHẠM KỸ THUẬT
VINH
PGS.TS. Cao Danh Chính

Danh sách sinh viên học ngành sư phạm được hỗ trợ chi phí sinh hoạt đợt 1 năm 2025

(Từ 01 tháng 01 năm 2025 đến 31 tháng 03 năm 2025)

(Theo Quyết định số: 277...ngày 17...tháng 4...năm 2025 của Hiệu trưởng trường ĐHSPTK Vinh)

Stt	Mã số SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp học	Khoa	Số tiền hỗ trợ/ tháng	Số tháng	Tổng tiền hỗ trợ	Ghi chú
1	1905241222	Nguyễn Thị Trà Anh	29/12/2006	DHSPNCK19A1	Sư phạm	3.630.000	3	10.890.000	
2	1905240501	Nguyễn Bùi Chinh	06/05/2006	DHSPNCK19A1	Sư phạm	3.630.000	3	10.890.000	
3	1905240654	Đào Ngọc Đại	10/01/2006	DHSPNCK19A1	Sư phạm	3.630.000	3	10.890.000	
4	1905240204	Ngô Quang Hiệp	23/01/2006	DHSPNCK19A1	Sư phạm	3.630.000	3	10.890.000	
5	1905240537	Phan Đình Hóa	06/05/2005	DHSPNCK19A1	Sư phạm	3.630.000	3	10.890.000	
6	1905241307	Lương Ngọc Hoàng	15/06/2006	DHSPNCK19A1	Sư phạm	3.630.000	3	10.890.000	
7	1905240695	Phan Trung Kiên	25/08/2006	DHSPNCK19A1	Sư phạm	3.630.000	3	10.890.000	
8	1905240304	Phạm Thị Thùy Linh	29/11/2006	DHSPNCK19A1	Sư phạm	3.630.000	3	10.890.000	
9	1905240531	Đào Quỳnh Mai	07/12/2006	DHSPNCK19A1	Sư phạm	3.630.000	3	10.890.000	
10	1905241201	Nguyễn Hà My	28/09/2006	DHSPNCK19A1	Sư phạm	3.630.000	3	10.890.000	
11	1905241189	Trần Thị Bảo Ngọc	13/06/2006	DHSPNCK19A1	Sư phạm	3.630.000	3	10.890.000	
12	1905241046	Vi Thị Yến Nhi	07/11/2006	DHSPNCK19A1	Sư phạm	3.630.000	3	10.890.000	



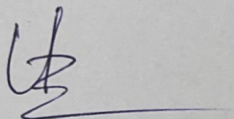
42

13	1905240585	Nguyễn Thị Khánh San	25/04/2006	DHSPNCK19A1	Sư phạm	3.630.000	3	10.890.000	
14	1905240494	Hồ Sỹ Tân	28/03/2006	DHSPNCK19A1	Sư phạm	3.630.000	3	10.890.000	
15	1905241202	Hồ Thị Hà Vi	18/07/2006	DHSPNCK19A1	Sư phạm	3.630.000	3	10.890.000	
Tổng cộng								163.350.000	

(Một trăm sáu mươi ba triệu, ba trăm năm mươi ngàn đồng chẵn)

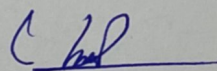
Danh sách này gồm 15 sinh viên học ngành sư phạm được hỗ trợ chi phí sinh hoạt năm 2025

NGƯỜI LẬP BIỂU



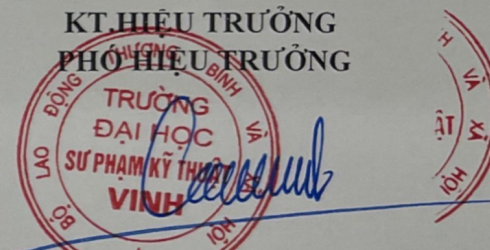
Nguyễn Thị Hoa

TRƯỞNG PHÒNG CTSV



Phan Xuân Thạch

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS Cao Danh Chính